

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 249/2021/HS-ST

Ngày: 11/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Bình

Bà Nguyễn Thị Lâm

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 236/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2021/QĐXXST-HS ngày 25/10/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN C – Sinh năm: 1985; HKTT và chỗ ở: Thôn N, xã N, Ân Thi, Hưng Yên; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Quân và bà Phạm Thị D; Vợ: Nguyễn Thị K; TATS: Theo danh chỉ bản số 124 ngày 17/01/2016 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 08/01/2016, tạm giam từ ngày 14/01/2016 đến ngày 06/4/2016 được hủy bỏ biện pháp tạm giam. Từ ngày 13/9/2018 đến ngày 08/12/2020 bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương. Hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị hại:

Anh Nguyễn Duy H – SN: 1990

HKTT: X, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Bà Phạm Thị D – SN: 1963

HKTT: Thôn N, xã N, Ân Thi, Hưng Yên.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Hương – Văn phòng Luật sư Bảo Nhân – Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h45 phút ngày 08/01/2016, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra về trật tự xã hội- Công an quận Long Biên phối hợp cùng Công an phường Ngọc Lâm làm nhiệm vụ tại khu vực đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội bắt quả tang Nguyễn Văn C và Phạm Văn Kiên có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AIR BLADE màu đỏ đen bạc, BKS: 30Z1 – 9642 của anh Nguyễn Duy H tại sân khu tập thể số 3 ngõ 135 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội.

Tang vật đã thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen bạc, BKS 30Z1-9642. Anh Nguyễn Duy H đã nộp cho Cơ quan Công an 01 đăng ký xe số 01685.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 16h ngày 08/01/2016, Nguyễn Văn C và Phạm Văn Kiên đi lang thang tại khu vực vườn hoa Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội thì gặp 01 đối tượng tên là Béo không rõ nhân thân, lai lịch. Béo rủ C và Kiên đi trộm cắp tài sản, C và Kiên đồng ý. Sau đó, các đối tượng đi ra đường Nguyễn Văn Cừ hướng lên cầu Chương Dương. Khi đi đến ngõ 135 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội, Béo dặn C và Kiên đứng đợi ở ngoài còn Béo đi vào trong ngõ quan sát. Một lúc sau Béo đi ra báo cho Kiên và C biết có 01 chiếc xe Honda Airblade để trong sân khu tập thể, chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá điện, xe không có người trông giữ. Béo phân công Béo đứng canh giới ở đầu ngõ, C đứng ở cuối ngõ cách vị trí xe máy khoảng 5m

còn Kiên vào lấy xe. Khi Kiên vừa mở khoá điện, di chuyển xe máy được khoảng 3m thì bị lực lượng công an và quần chúng nhân dân bắt quả tang Kiên và C cùng tang vật như nội dung trên. Đối tượng Béo bỏ chạy thoát.

Tại Bản kết luận định giá số 02/KL-HĐ ngày 11/01/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 chiếc xe máy Honda Airblade màu đỏ đen bạc, BKS 30Z1- 9642, số khung: 077216, số máy 0078996 đã qua sử dụng trị giá 18.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 13/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999 (Nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999 (Nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 (Nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm I, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 49; Điều 38 BLHS 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo C mức án 02 năm 05 tháng 26 ngày tù được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 08/01/2016 đến ngày 06/4/2016 và Từ ngày 13/9/2018 đến ngày 08/12/2020 áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương.

Về dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho anh Nguyễn Duy H là chủ sở hữu 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen bạc, BKS 30Z1-9642, 01 đăng ký xe số 01685. Anh H đã nhận lại tài sản, không đề nghị gì về dân sự và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo C phát biểu và đề nghị: Bị cáo C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình; tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định

tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhất trí với phần luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đã khai báo thành khẩn; bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16h45 phút ngày 08/01/2016, tại sân khu tập thể số 3 ngõ 135 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn C có hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen bạc, BKS 30Z1-9642 trị giá 18.000.000 đồng của anh Nguyễn Duy H thì bị bắt quả tang.

[3] Ngày 09/6/2016 TAND quận Long Biên đã xét xử đối với Phạm Văn Kiên về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra gia đình bị cáo Nguyễn Văn C xuất trình các tài liệu thể hiện C là người mắc bệnh tâm thần phân liệt nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định về tâm thần đối với Nguyễn Văn C. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 79/KLGD ngày 12 tháng 4 năm 2016 của Viện pháp y tâm thần Trung ương-Bộ y tế kết luận:

-Trước, trong khi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn C bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoide. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối

loạn tâm thần và hành vi bệnh có mã số F20.0. Bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

-Tại thời điểm giám định bị cáo vẫn mắc các bệnh trên, bệnh ở giai đoạn tiến triển. Bị cáo mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 12 tháng 4 năm 2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị cáo đối với Nguyễn Văn C .

Ngày 10 tháng 6 năm 2016 Viện kiểm sát quận Long Biên ban hành Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Văn C .

Từ ngày 13/9/2018 Nguyễn Văn C bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020 Viện pháp y tâm thần Trung Ương ban hành Kết luận giám định sức khỏe tâm thần sau điều trị bắt buộc chữa bệnh số 82/KLGĐSKTT-SBBCB đối với Nguyễn Văn C , kết luận: hiện tại bệnh tâm thần của Nguyễn Văn C ở giai đoạn khỏi bệnh. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên ban hành Quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Văn C .

Ngày 09 tháng 12 năm 2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị cáo đối với Nguyễn Văn C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

Ngày 31/7/2021 Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Tại thời điểm giám định bị cáo Nguyễn Văn C bị tâm thần phân liệt thể Paranoid. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh mã số F20.0. Bệnh ở giai đoạn ổn định. Bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999 (Nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình; tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,q,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Xét về hành vi, tính chất, mức độ của tội phạm cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù tương đương với thời gian tạm giam và thời gian chữa bệnh bắt buộc để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về dân sự:

[7] Anh H đã nhận lại tài sản, không đề nghị gì về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, dân sự là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[9] Các vấn đề khác:

Đối tượng Béo có hành vi đồng phạm cùng trộm cắp tài sản, do các bị cáo Kiên và C khai không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có điều kiện làm rõ để xử lý.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999 (Nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm I, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 49 của Bộ luật Hình sự 2015:

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 02 (Hai) năm 05 (Năm) tháng 26 (Hai mươi sáu) ngày tù được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 08/01/2016 đến ngày 06/4/2016 và Từ ngày 13/9/2018 đến ngày 08/12/2020 áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn C đã chấp hành xong hình phạt tù, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương